

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
Về việc “Yêu cầu xác định cha cho con”

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6- ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ông Võ Minh Diệp.

Thư ký phiên họp: bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Đà Nẵng tham gia phiên họp: bà Phan Thị Thành - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 01/2023/TLST-VHN ngày 05 tháng 4 năm 2023 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2025/QĐST-VHN ngày 02 tháng 12 năm 2025, giữa:

- *Người yêu cầu:* ông Lê Văn Đ, sinh năm 1993. Trú tại: thôn 9, xã T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Đến: bà Trần Thị Thùy D, sinh năm 1998. Trú tại: thôn PP, xã QST, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Phạm Thị Ngọc L, sinh năm 1988;

+ Cháu Lê Thanh B, sinh ngày 09 tháng 7 năm 2018;

Người đại diện hợp pháp của cháu Bình: bà Phạm Thị Ngọc L, sinh năm 1988;

Cùng trú tại: thôn 9, xã T, thành phố Đà Nẵng. Bà L, cháu B có mặt.

+ Ông Lê Hoàng H, sinh năm 1985; Nơi thường trú: P311-E6 PM, phường K, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: số 41 ngõ 313/12 LN, phường VH, Hà Nội. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- *Nội dung yêu cầu của ông Lê Văn Đ:* Năm 2018, ông và bà Phạm Thị Ngọc L có quan hệ tình cảm với nhau và có 01 con chung. Thời gian này, bà L đang trong thời kỳ hôn nhân với ông Lê Hoàng H và chưa ly hôn nên con chung của ông Đ và bà L được khai sinh họ của cha là Lê Hoàng H và đặt tên là Lê Thanh B.

Ngày 10/6/2022 ông Lê Hoàng H và bà Phạm Thị Ngọc L ly hôn, được TAND quận DD, thành phố Hà Nội giải quyết công nhận thuận tình ly hôn tại Quyết định số 518/2022/QĐST-HNGĐ, đồng thời giao cháu Lê Thanh B cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Ngày 17/8/2022 ông Đ và bà L đăng ký kết hôn. Để đảm bảo quyền và lợi ích của cháu B, ông Đ yêu cầu Tòa án công nhận ông là cha đẻ của cháu Lê Thanh B, sinh ngày 09/7/2018.

- *Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị Ngọc L thống nhất với yêu cầu của ông Lê Văn Đ, đề nghị Tòa án xác định ông Lê Văn Đ là cha đẻ của cháu Lê Thanh B.

- *Quá trình giải quyết việc hôn nhân ông Lê Hoàng H có ý kiến:* ông Lê Văn Đ làm hồ sơ xác nhận cha cho con đối với cháu Lê Thanh B, sinh ngày 09/7/2018 thì tôi không có tranh chấp gì. Mong Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng:*

+ Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư Ký, các đương sự trong quá trình giải quyết việc dân sự, trình tự thu thập chứng cứ là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: đề nghị áp dụng Điều 29, Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận cháu Lê Thanh B, sinh ngày 09/7/2018 là con đẻ của ông Lê Văn Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 6- Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: ông Lê Văn Đ yêu cầu Tòa án xác định ông là cha đẻ của cháu Lê Thanh B, sinh ngày 09/7/2018. Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu của ông Đ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án khu vực. Ông Lê Văn Đ có nơi cư trú tại thôn 9, xã T, thành phố Đà Nẵng; căn cứ điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thẩm quyền giải quyết việc Hôn nhân và gia đình theo yêu cầu của ông Đ thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 6- Đà Nẵng.

[2] Về yêu cầu của ông Lê Văn Đ:

Năm 2018, ông và bà L có quan hệ tình cảm với nhau và có 01 con chung là cháu Lê Thanh B; thời gian này bà L chưa ly hôn với chồng là ông Lê Hoàng H nên con của ông Đ và bà L khai họ cha của cháu là ông Lê Hoàng H. Ngày 29/9/2025 Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hà Nội ban hành quyết định sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình phân con chung số 444/2025/QĐST-HNGĐ đã xác định cháu Lê Thanh B, sinh ngày 09/7/2018 không phải là con ông Lê Hoàng H nên ông Lê Văn Đ yêu cầu Tòa án công nhận cháu Lê Thanh B là con đẻ của ông.

Quá trình giải quyết và tại phiên họp, bà Phạm Thị Ngọc L thừa nhận cháu Lê Thanh B là con đẻ của ông Lê Văn Đ và bà.

Tại Kết luận giám định số 50/KL-KTHS ngày 24 tháng 05 năm 2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng đã kết luận cháu Lê Thanh B là con đẻ của ông Lê Văn Đ.

Căn cứ kết quả giám định của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, Quyết định số 444/2025/QĐST-HNGĐ ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hà Nội, lời trình bày của ông Lê Văn Đ, bà Phạm Thị Ngọc L, ý kiến của ông Lê Hoàng H và các tài liệu chứng cứ khác do các đương sự cung cấp. Xét thấy yêu cầu của ông Lê Văn Đ về việc xác định ông là cha đẻ của cháu Lê Thanh B là có cơ sở nên chấp nhận.

[3] Về lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình: Căn cứ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: ông Lê Văn Đ được miễn tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật dân sự; Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Văn Đ về việc “*Yêu cầu xác định cha cho con*”.

Công nhận cháu Lê Thanh B, sinh ngày 09/7/2018 là con đẻ của ông Lê Văn Đ.

2. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND Khu vực 6-Đà Nẵng;
- THADS TP Đà Nẵng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký và đóng dấu)

Võ Minh Diệp